

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXX-HS ngày 09/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa 29/2021/QĐST-HS ngày 09/3/2021 đối với bị cáo:

Võ Quốc L (tên gọi khác L), năm 1989 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm 1, xã G, huyện C, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Võ Quốc N, sinh năm 1962 và bà La Thị H, sinh năm 1967; có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; có vợ Lai Thị T, sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 13/2020/HS-PT ngày 06/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 02 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng, đang thi hành án tại Trại giam Đắc P'lao, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại:

+ Anh Trần Thanh X, sinh năm 1983; thường trú: Thôn X, xã T, huyện S, tỉnh Q; địa chỉ: 690 K, khu phố 5, phường L, quận T, Thành phố H. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1994; thường trú: Thôn B, xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: 220 L, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tân H, sinh năm 1988; thường trú: KDC 3, thôn B, xã P, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Võ Mạnh P, sinh năm 1967; thường trú: 65 đường số 3, khu nhà ở T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Võ Mạnh T, sinh năm 1989; thường trú: 56 đường số 3, khu nhà ở đường sắt D, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ông Bùi Văn H, sinh năm 1987; thường trú: Thôn 1, xã E, huyện K, tỉnh Đ; tạm trú: Số 15, đường số 8, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Văn T. Vắng mặt.

+ Ông Lê Thành Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2020, anh Lê Văn T đang ngồi trước nhà tại địa chỉ: 1/19A khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B thì nhìn thấy có 04 thanh niên bước xuống xe ô tô hiệu Mazda màu đỏ (không rõ biển số) rồi đi tiểu ở hàng rào trước nhà nên anh T yêu cầu những người này không được đi tiểu ở đây dẫn đến cự cãi giữa anh T và nhóm thanh niên, sau đó nhóm thanh niên này lên xe bỏ đi.

Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, tại xưởng của anh T có tổ chức ăn uống gồm có anh Trần Thanh X, anh Nguyễn Công T, anh Nguyễn Tân H và một số người khác thì có 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số 61A-470.07 và 01 xe ô tô hiệu Mazda màu đỏ, biển số 51A – 08080 dừng xe trước nhà. Lúc này có 04 thanh niên từ trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số 61A-470.07, bước xuống cầm theo mã tấu và rìu xông vào chỗ đang ngồi nhậu để đuổi chém anh X, anh T và anh H bị thương tích.

Qua làm việc với Võ Quốc L là người điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số 61A-470.07, khai nhận bản thân L là người đang bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phúc thẩm tuyên phạt 02 năm tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 13 ngày 06/02/2020 chưa chấp hành án. Trong thời gian này L có quen biết với đối tượng tên T (nhưng không rõ nhân thân, lai lịch). Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2020, khi L đang ngồi cùng với anh Bùi Văn H tại khu dân cư Đ thuộc phường T, thành phố D, tỉnh B thì nhận được điện thoại của T nhờ L đi đến ngã ba Ô để chờ T đi có việc (bản thân L không nhớ số điện thoại dùng để liên lạc với T). Lúc này L hỏi mượn xe ô tô biển số 61A - 470.07 nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu xám bạc của H để đi đến chờ T.

Khi L điều khiển ô tô đi đến đường DT743, trước nhà số 642 thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh B thì nhìn thấy T đang đứng bên đường cùng với 03 người nam thanh niên khác mà L không quen biết, cầm theo một túi vợt cầu lông màu đen. Nhóm của T lên xe ô tô do L điều khiển, T ngồi phía trước, 03 người nam thanh niên ngồi hàng ghế phía sau rồi yêu cầu L điều khiển xe ô tô chạy theo xe ô tô nhãn hiệu Mazda màu đỏ (không rõ biển số) ở phía trước. Trong quá trình đi trên xe ô tô do L điều khiển, nhóm của T kể lại sự việc có mâu thuẫn từ việc đi tiểu nên quay lại để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó 03 người nam thanh niên ngồi phía sau có lấy ra một cây mã tấu đưa cho T, 03 người còn lại mỗi người cầm một cây rìu. Mặc dù L nghe T nói đi đánh nhau và biết cả nhóm của T có chuẩn bị hung khí nhưng L vẫn đồng ý điều khiển xe chở nhóm của T đi đến địa điểm đánh nhau.

Khi xe ô tô Mazda màu đỏ dẫn xe ô tô do L điều khiển đi đến trước cổng nhà tại địa chỉ 1/19A khu phố Đ phường T, thành phố D, tỉnh B của anh Lê Văn T. Lúc này nhóm của T bước xuống xe cầm hung khí xông vào bên trong xưởng đuổi chém một nhóm người đang ngồi nhậu bên trong xưởng gồm có anh Trần Thanh X, Nguyễn Công T và Nguyễn Tân H còn L ngồi trên xe chờ. Sau khi gây án cả nhóm của T nhanh chóng lên xe do L điều khiển để tẩu thoát đến khu vực gần ngã tư 550 rồi xuống xe. Còn anh Trần Thanh X, anh Nguyễn Công T và anh Nguyễn Tân H được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Riêng người đi trên xe ô tô Mazda màu đỏ không tham gia đánh nhau, L cũng không biết nhân thân, lai lịch của người này, sau sự việc người này cũng nhanh chóng bỏ đi khỏi hiện trường.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 318, số 319 và số 320 ngày 30/7/2020 của TTPY- Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận:

- Anh Nguyễn Công T bị vết thương 1/3 giữa mắt sau cẳng tay trái 6 x 0,2cm, vết thương vùng thắt lưng 11 x 0,5cm, sẹo lành với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 04%. Do vật sắc gây ra.

- Anh Nguyễn Tân H bị vết thương vùng sau vai trái 4 x 0,5cm, sẹo lành với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 02%. Do vật sắc gây ra.

- Anh Trần Thanh X bị vết thương xây xát da mặt trước cánh tay trái 8,6 x 0,6cm, vết xây xát da mu tay trái 4,5 x 0,2cm, xây xát ngực trái đã lành với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 01%. Do vật sắc gây ra.

Ngày 06/7/2020, anh Trần Thanh X, anh Nguyễn Tân H và anh Nguyễn Công T có đơn yêu cầu xử lý hình sự và giám định tỷ lệ thương tích Ngày 08/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Quốc L về tội Cố ý gây thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số: 61A-470.07 là xe ô tô do Võ Quốc L điều khiển chở nhóm T đi đến chém người gây thương tích.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Quốc L về tội cố ý

gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng: 01xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số 61A-470.07, thuộc sở hữu của ông Võ Mạnh P. Con ông P là Võ Mạnh T đưa xe này cho anh Bùi Văn H mượn đi, tiếp đó, anh H cho Võ Quốc L mượn làm phương tiện đi lại nhưng không biết Võ Quốc L sử dụng xe đi thực hiện phạm tội. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho ông Võ Mạnh P.

Đối với T và các người đi cùng với T hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thanh X yêu cầu Võ Quốc L bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.000.000 đồng cần buộc bị cáo trả cho anh Trần Thanh X số tiền trên. Anh Nguyễn Tân H và anh Nguyễn Công T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, bị cáo Võ Quốc L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Bị cáo Võ Quốc L là người điều khiển xe ô tô biển số 61A - 470.07 nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc chở Tuấn và 03 người dùng mã tấu và rìu gây thương tích cho anh Nguyễn Công T tỷ lệ thương tích 04%, anh Nguyễn Tân H tỷ lệ thương tích 02%, anh Trần Thanh X tỷ lệ 01%. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Võ Quốc L cùng đồng phạm đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 02/01/2021 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tương xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Về vai trò trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, bị cáo Võ Quốc L là người giúp sức cho các đối tượng khác thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử về tội nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu thể hiện việc đã bị xét xử về hành vi gây rối trật tự công cộng, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc coi thường pháp luật, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi 02 con nhỏ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thanh X yêu cầu Võ Quốc L bồi thường chi phí điều trị thương tích là 2.000.000 đồng, vì vậy, buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho anh X 2.000.000 đồng. Anh Nguyễn Tân H và anh Nguyễn Công T không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FOTUNER màu bạc, biển số 61A-470.07, thuộc sở hữu của ông Võ Mạnh P. Con ông P là Võ Mạnh T đưa xe cho anh Bùi Văn H mượn đi, anh H cho Võ Quốc L mượn làm phương tiện đi lại, không biết Võ Quốc L sử dụng xe đi thực hiện phạm tội. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho ông Võ Mạnh P.

[10] Đối với T và các người đi cùng với T hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Vì vậy, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt của Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2020/HS-PT ngày 06/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh B.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nghiêm khắc.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Võ Quốc L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc L phạm tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc L 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù của Bản án hình sự phúc thẩm số 13/2020/HS-PT ngày 06/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Võ Quốc L phải chấp hành chung cho hai bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến ngày 11/4/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Võ Quốc L có trách nhiệm bồi thường cho ông Trần Thanh X số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Võ Quốc L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

Phan Thị Hiền